

Số: ~~547~~/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp” cho 54 cá nhân thuộc các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương (có tên trong danh sách kèm theo) đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành Tư pháp giai đoạn 2018 - 2020.

Tiền thưởng cho các cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...m/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TĐKT.

**BỘ TRƯỞNG**
Lê Thành Long



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁ NHÂN KHỎI CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG
ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “CHIẾN SỸ THI ĐUA NGÀNH TƯ PHÁP”

*(Kèm theo Quyết định số: ~~547~~ /QĐ-BTP ngày 09 tháng 4 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

1. Ông Lê Đức Thái, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
2. Ông Nguyễn Thái Thắng, phụ trách Kế toán, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
3. Ông Nguyễn Huy Đàm, Phó Cục trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
4. Ông Đỗ Ngọc Ba, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
5. Ông Chu Thanh Hà, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
6. Ông Phạm Văn Dũng, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
7. Ông Đỗ Xuân Hải, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
8. Ông Lê Kim Thủy, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
9. Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Phó Cục trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình;
10. Bà Nguyễn Thị Bốn, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
11. Bà Phan Thị Thu Hằng, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
12. Bà Trần Thị My Dung, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;
13. Ông Nguyễn Hữu Thọ, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
14. Bà Trương Thị Hương, Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
15. Bà Nguyễn Thị Lựu, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình;
16. Bà Nguyễn Hoàng Hương, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; *ml*

17. Bà Bùi Thị Tuyết Dung, Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
18. Ông Phùng Quang Tiến, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;
19. Ông Lê Chí Hòa, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam;
20. Ông Nguyễn Viết Cường, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam;
21. Ông Quán Vi Hà, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
22. Bà Lê Thị Lâm, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
23. Ông Lê Tiến Dũng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
24. Bà Hoàng Thị Thu Hà, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán, Cục Thi hành dân sự tỉnh Khánh Hòa;
25. Bà Nguyễn Thị Phương, Kế toán trưởng hành chính sự nghiệp, Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
26. Ông Mai Văn Diện, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum;
27. Ông Nguyễn Bình Phụng, Chấp hành viên sơ cấp, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
28. Bà Phan Hồng Thanh Trúc, Cán sự, Văn thư - Lưu trữ, Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
29. Bà Phạm Thị Anh Vũ, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;
30. Bà Huỳnh Thị Bông, Kế toán trưởng Ngân sách, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận;
31. Bà Nguyễn Thị Hường, Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
32. Ông Nguyễn Văn Lộc, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
33. Bà Đinh Thị Tuyết Mai, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài chính - Kế toán, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
34. Ông Trần Thanh Phúc, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
35. Ông Nguyễn Đình Thành, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
36. Bà Huỳnh Thị Thùy Dung, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

37. Bà Nghiêm Thị Thư, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận;
38. Bà Tân Thùy Dương, Thư ký Thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
39. Ông Phan Văn Hoàng, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
40. Bà Nguyễn Thị Lựu, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang;
41. Bà Nguyễn Thị Mộng Thu, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
42. Ông Lê Phát Đạt, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ;
43. Ông Nguyễn Văn Cơ, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
44. Ông Nguyễn Phước Điện, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;
45. Ông Phan Hoàng Thắng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
46. Ông Hồ Hùng Anh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;
47. Ông Trịnh Thanh Vũ, Phó Cục trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;
48. Bà Phạm Thị Yên, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;
49. Bà Võ Thị Mỹ Linh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An;
50. Ông Lê Khắc Huy, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;
51. Ông Nguyễn Thành Trung, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
52. Ông Phan Ngọc Siêng, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
53. Ông Trần Văn Liêm, Phó Cục trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre;
54. Ông Đặng Văn Chung, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Tổng số: 54 cá nhân./. *ng*

